

Số: 2269/TB-TTTPHà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2022**THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

Việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin và thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Thời kỳ từ 01/01/2020 đến 31/12/2021)

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra 2010; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011; Quyết định số 1885/QĐ-TTTP ngày 31 tháng 7 năm 2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ban hành quy chế công khai kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 2117/KL-TTTP ngày 30 tháng 11 năm 2022, Thanh tra Chính phủ thông báo như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin và thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Chương trình kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.

Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021.

B. ƯU ĐIỂM VÀ VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA**I. Ưu điểm**

Trong giai đoạn từ đầu năm 2020, đặc biệt là trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh diễn biến hết sức phức tạp. Trong giai đoạn này, hàng ngày có hàng ngàn ca nhiễm bệnh, số người nhập viện và số người chết do dịch bệnh Covid-19 cũng tăng cao, cả hệ thống chính trị vào cuộc cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố để chống dịch. Đặc biệt lực lượng cán bộ y tế của Thành phố và cả nước tham gia tuyến đầu ngày, đêm căng mình chống dịch;

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, sự hỗ trợ tích cực của Ban, Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố bạn và đồng bào cả nước; cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ và Nhân dân Thành phố; việc thực hiện triệt để, nghiêm ngặt, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố, cao điểm là từ ngày 23/8 đến cuối tháng 9/2021, Thành phố đã cơ bản kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và hiện nay số ca nhiễm và tử vong ở Thành phố giảm mạnh; toàn xã hội nói chung và nhân dân Thành phố nói riêng không bao giờ quên những cống hiến to lớn của lực lượng tuyến đầu chống dịch nói chung và lực lượng cán bộ, nhân viên của ngành y tế nói riêng;

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên phạm vi toàn cầu gây đứt gãy chuỗi cung ứng dẫn đến giá cả nhiều hàng hóa, dịch vụ tăng cao; đặc biệt đối với sản phẩm hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch Covid-19. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu cấp thiết về vật tư y tế, trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, UBND Thành phố đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm, kit xét nghiệm và thuốc phòng, chống Covid-19 tương đối kịp thời để đáp ứng nhu cầu chẩn đoán và điều trị; đồng thời giao Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (HCDC) tổ chức mua sắm một số gói thầu trang thiết bị, vật tư y tế, kit xét nghiệm và sinh phẩm; giao các đơn vị khám chữa bệnh, các Trung tâm y tế quận, huyện, các cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 chủ động trực tiếp mua sắm vật tư tiêu hao và thuốc phòng, chống Covid-19 theo quy định. Riêng vắc xin, UBND Thành phố nhận phân bổ từ Trung ương và các nguồn tài trợ, không trực tiếp mua sắm vắc xin;

Bên cạnh đó, do điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, Đảng bộ, UBND Thành phố, các sở, ngành, cơ quan đơn vị và các địa phương trực thuộc đã tích cực vận động sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tạo nên một nguồn lực không nhỏ góp phần đẩy lùi đại dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố...

II. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thành quả phòng, chống dịch đã đạt được như đã nêu trên; công tác thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm, kit xét nghiệm và thuốc phòng, chống Covid-19 vẫn còn bộc lộ một số vi phạm, thiếu sót, cụ thể như sau:

1. Về việc xây dựng kế hoạch, dự toán mua sắm

- Trong thời gian dịch bệnh, Chính phủ cho phép sử dụng nguồn vốn ngân sách để mua sắm vật tư y tế trong công tác phòng chống dịch (không thu phí đối với người cách ly và điều trị Covid – 19). Tuy nhiên, có một số bệnh viện vừa thực hiện chức năng điều trị Covid – 19 theo chỉ đạo của UBND Thành phố, vừa là cơ sở khám chữa bệnh theo nhiệm vụ thường xuyên, đã tổ chức thực hiện các gói thầu mua sắm sử dụng cả nguồn vốn ngân sách phục vụ phòng chống dịch Covid – 19 và nguồn vốn từ nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện (nguồn viện phí) để mua sắm vật tư y tế, nhưng trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu không phân định rõ từng nguồn vốn theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Đấu thầu năm 2013. Điều này dễ dẫn đến không rõ ràng, minh bạch khi quyết toán nguồn vốn ngân sách nhà nước trong công tác mua sắm để phục vụ phòng, chống dịch. Điển hình là tại Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố, Bệnh viện Trưng Vương, Bệnh viện An Bình, Bệnh viện Thành phố Thủ Đức, Bệnh viện Nhi Đồng 2 và bệnh viện Từ Dũ. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các bệnh viện Giám đốc các đơn vị nêu trên.

UBND Thành phố cần chỉ đạo cơ quan chức năng thanh, kiểm tra việc quyết toán nguồn ngân sách nhà nước đã sử dụng để mua sắm và việc quản lý, sử dụng trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm, kit xét nghiệm và thuốc phòng, chống Covid-19 để đảm bảo sử dụng đúng mục đích theo đúng quy định;

- Bệnh viện thành phố Thủ Đức không lập kế hoạch, dự toán mua sắm theo quy định đối với Gói thầu mua sắm sinh phẩm, vật tư xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng và cơ sở y tế năm 2021, vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện Thủ Đức;

- Một số chủ đầu tư xác định số lượng mua sắm chưa sát với tình hình dịch bệnh, vượt nhu cầu thực tế sử dụng, dẫn đến số lượng mua sắm thực tế rất nhỏ so với số lượng được dự trù; có một số loại thuốc được mua sắm nhưng chưa sử dụng, cụ thể như: Bệnh viện Trưng vương (có 03 gói thầu mua sắm vật tư, sinh phẩm có số lượng mua sắm thực tế chỉ đạt từ 3,7% đến 6,3% so với số lượng trúng thầu); Trung tâm Y tế TP Thủ Đức (có 01 gói thầu mua sắm test nhanh có số lượng mua sắm thực tế chỉ đạt 45% so với số lượng trúng thầu); Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới (có 01 gói thầu mua sắm test nhanh có số lượng mua sắm thực tế chỉ đạt 0,5% so với số lượng trúng thầu); Bệnh viện Nhi Đồng 2 (có 01 gói thầu mua sắm thuốc, có 24 loại thuốc không mua sắm); Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố (có 01 gói thầu không mua 39 loại thuốc và 01 gói thầu không mua 20 loại thuốc); tại Bệnh viện PHCN-ĐTBNN (có 01 gói thầu không mua 21 loại thuốc và 01 gói thầu không mua 11 loại thuốc); Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới mua 5.000 lọ thuốc Medozapen 1g nhưng đến ngày 31/12/2021 chưa sử dụng; Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố mua 300 lọ hoạt chất Immunoglobulin nhưng đến ngày 31/12/2021 chưa sử dụng; Bệnh viện PHCN&ĐTBNN mua 5.000 lọ thuốc Rodilar nhưng chưa sử dụng.

Tuy nhiên, việc xác định số lượng hàng hóa mua sắm không sát với nhu cầu sử dụng thực tế cũng có lý do khách quan, đó là do tình hình bệnh dịch diễn biến phức tạp, việc dự tính sát nhu cầu sử dụng thực tế là rất khó khăn nên hầu hết trong các hợp đồng ký kết đều có điều khoản ràng buộc là nhà thầu cung cấp theo nhu cầu của chủ đầu tư.

2. Về trình tự, thủ tục thực hiện đấu thầu

Đa số các gói thầu được kiểm tra được các chủ đầu tư lựa chọn hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn để lựa chọn nhà thầu, một số ít chủ đầu tư lựa chọn hình thức mua sắm trực tiếp, chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi. Qua thanh tra đã phát hiện nhiều sai sót, vi phạm, cụ thể như sau:

- Đối với các gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn: tất cả các chủ đầu tư của các gói thầu được kiểm tra chưa làm đúng quy trình lựa chọn nhà thầu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 38 Luật Đấu thầu năm 2013; khoản 1 Điều 56 Nghị định 63/2014/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 15 Thông tư 58/2016/TT-BTC; Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Mục 3 Phần I Công văn số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện pháp luật đấu thầu và các Nghị quyết của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19, dẫn đến kéo dài thời gian mua sắm, không đáp ứng được tính cấp bách trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc HCDC và người đứng

đầu 14 đơn vị mà Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ đã tiến hành thanh tra trực tiếp.

Một số chủ đầu tư chậm hoàn thiện thủ tục chỉ định thầu so với quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và khoản 1 Điều 17 Thông tư 58/2016/TT-BTC (Sở Y tế, Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố). Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các đơn vị nêu trên.

- Đối với các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua Mạng đấu thầu quốc gia: Bệnh viện Từ Dũ (Gói thầu “Mua sắm Test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 lần 2” và Gói thầu “Mua bộ sinh phẩm xét nghiệm kháng nguyên virus SARS-CoV-2”) không tiến hành đối chiếu tài liệu mà nhà thầu cung cấp với các thông tin mà nhà thầu đã kê khai trong E-HSDT theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT; Bệnh viện Nhi đồng Thành phố không có Biên bản đối chiếu tài liệu đính kèm biên bản thương thảo hợp đồng (Gói thầu “Mua sắm môi trường vận chuyển mẫu, que tăm bông lấy mẫu bệnh phẩm năm 2021”) theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các Bệnh viện: Từ Dũ và Nhi Đồng Thành phố.

- Một số chủ đầu tư không công khai kết quả lựa chọn nhà thầu của một số gói thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Đấu thầu năm 2013, làm hạn chế thông tin về giá trúng thầu để các cơ quan, đơn vị tham khảo, đối chiếu khi xây dựng giá gói thầu (Bệnh viện Lê Văn Thịnh, Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố, Bệnh viện thành phố Thủ Đức, Bệnh viện Nhi Đồng 2, Bệnh viện PHCN-ĐTBNN, Bệnh viện Trung Vương và Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức); một số chủ đầu tư không tiến hành thương thảo hợp đồng theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu thầu năm 2013, khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Bệnh viện Nhi Đồng 2 không thương thảo hợp đồng đối với 43/43 gói thầu mua sắm sinh phẩm; Bệnh viện Trung vương không thương thảo hợp đồng Gói thầu Mua sắm sinh phẩm, vật tư xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng và cơ sở y tế năm 2021). Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các Bệnh viện nêu trên.

- Giám đốc HCDC phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu “mua trang phục chống dịch cho công tác phòng chống dịch Covid-19” trước khi có Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định 63/2014/NĐ-CP. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc HCDC.

3. Về xác định giá gói thầu

Trong thời gian dịch bệnh diễn biến phức tạp, Bộ Tài chính có Văn bản số 4841/BTC-HCSN ngày 02/5/2021; Chính phủ ban hành Nghị quyết 79/NQ-CP ngày 22/7/2021, Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 và Văn bản số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc xác định giá để xây dựng giá gói thầu.

Kết quả thanh tra cho thấy, hầu hết các chủ đầu tư đều thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn có một số chủ đầu tư thực hiện chưa đúng quy định, cụ thể:

3.1. Việc xác định giá gói thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư, kit xét nghiệm và sinh phẩm

- Khi xây dựng giá gói thầu “Mua que ty hầu cung ứng phòng, chống dịch Covid-19”, HCDC chỉ căn cứ vào báo giá của 02 nhà cung cấp là chưa thực hiện đúng chỉ đạo của Chính phủ tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 79/NQ-CP và khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021. Ngoài ra, có một số chủ đầu tư, khi xây dựng giá gói thầu, mặc dù đã căn cứ vào báo giá của 03 nhà cung cấp hàng hóa, nhưng đơn giá hàng hoá cao hơn đơn giá do Bộ Y tế công bố cùng thời điểm hoặc giá trúng thầu của các gói thầu trước đó của các đơn vị khác đã công bố công khai trên mạng đấu thầu quốc gia (HCDC: 02 gói thầu), vi phạm quy định tại Nghị quyết số 79-NQ-CP; Nghị quyết 86/NQ-CP và Thông tư số 58/2016/TT-BTC; hoặc cao hơn đơn giá đối với hàng hoá tương đương về công dụng đã được Bộ Y tế công bố, chưa đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước (Bệnh viện Lê Văn Thịnh: 02 gói thầu; Bệnh viện An Bình: 01 gói thầu; Bệnh viện Từ Dũ: 02 gói thầu). Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các đơn vị nêu trên.

- Cá biệt tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức, khi xây dựng giá gói thầu của một số gói thầu, Bệnh viện không thông báo để các cung cấp gửi báo giá, chỉ căn cứ bảng chào giá của 01 nhà cung cấp để xây dựng giá cho sản phẩm bộ đồ chống dịch trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu, vi phạm tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 79/NQ-CP và khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ; hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện thành phố Thủ Đức.

3.2. Việc xác định giá gói thầu các gói thầu mua sắm thuốc chữa bệnh

- Các chủ đầu tư và đơn vị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm thuốc (Sở Y tế) không ưu tiên chọn loại thuốc (hoạt chất) có trong danh mục kèm theo Thông tư 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, mà chọn các mặt hàng thuốc nhập khẩu là không phù hợp với quy định tại Điều 50 Luật Đấu thầu năm 2013; khoản 4 Điều 7 Luật Dược năm 2016. Trách nhiệm thuộc Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc của 14 đơn vị có mua sắm thuốc chữa bệnh Covid-19;

- Khi xác định giá gói thầu, đa số các Chủ đầu tư tham khảo giá thuốc trúng thầu trong vòng 12 tháng của các cơ sở y tế do Cục Quản lý Dược, Bộ Y tế công bố trên trang thông tin điện tử và báo giá của các nhà thầu để làm cơ sở xây dựng đơn giá của từng loại thuốc. Bên cạnh đó, việc xác định đơn giá thuốc của một số chủ đầu tư vẫn còn những vi phạm, thiếu sót, cụ thể như:

+ Xây dựng giá kế hoạch một số loại thuốc vượt giá trúng thầu cao nhất được công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược. Tuy nhiên, theo quy định điểm c khoản 4 Điều 14 Thông tư số 15/2019/TT-BYT của Bộ Y tế về quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập thì không thể xử lý đối với các trường hợp này, đây là bất cập của quy định pháp luật, cần phải được sửa đổi cho phù hợp. Điển hình như: Hoạt chất Heparin, hàm lượng/nồng độ 25.000UI/5ml, dạng bào chế là dung dịch tiêm truyền, nhóm 2, giá trúng thầu cao

nhất là 72.030 đồng/lọ, các chủ đầu tư đều xác định giá kế hoạch của hoạt chất này là 147.000 đồng/lọ; Thuốc Panacetanol 500mg, giá trúng thầu cao nhất là 98 đồng/viên, Bệnh viện Nhi Đồng 1 (gói thầu Mua sắm thuốc Generic mua 100.000 gói thuốc điều trị cho bệnh nhân Covid-19 tại nhà - lần 1) xây dựng giá kế hoạch 178,5 đồng/viên; Thuốc Vitamin C, hàm lượng 500mg, dạng bào chế là viên uống, nhóm 4, giá trúng thầu cao nhất là 168 đồng/viên, Bệnh viện PHCN-ĐTBNN (Gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung cho một phần Bệnh viện PHCN-ĐTBNN điều trị người bệnh Covid-19 lần 1 và lần 2) xây dựng giá kế hoạch là 360 đồng/viên;

+ Dải giá trúng thầu trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới xây dựng (Gói thầu mua sắm thuốc bổ sung năm 2020 - 2021 - lần 6), chỉ thống kê 01 giá thuốc cùng loại đã trúng thầu được công bố trong vòng 12 tháng, nhưng Sở Y tế vẫn phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu để Bệnh viện thực hiện mua sắm thuốc, là chưa thực hiện đúng theo quy định tại Phụ lục II Thông tư số 15/2019/TT-BYT của Bộ Y tế (quy định: phải thống kê giá thuốc trúng thầu đã được công bố từ thấp nhất đến cao nhất). Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới.

4. Về tư cách hợp lệ của nhà thầu

Kết quả kiểm tra các gói thầu cho thấy, đa số các nhà thầu đều đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu 2013 và Nghị định 36/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế. Mặc dù vậy, bên cạnh đó còn một số nhà thầu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định:

- Công ty TNHH Đông Nam Dược Nhị Thiên Đường là nhà thầu trúng thầu 02 gói thầu cung cấp sản phẩm test nhanh do Bệnh viện PHCN-ĐTBNN làm chủ đầu tư, không đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 36/2016/NĐ-CP, chưa đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Luật Đấu thầu 2013; đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến Nhà thầu này không đủ khả năng cung cấp hàng hóa theo hợp đồng đã ký kết. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện PHCN-ĐTBNN;

- Công ty TNHH Thiết bị y tế Hoàng Ngân là nhà thầu trúng thầu Gói thầu “Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm y tế, phục vụ điều trị người bệnh tại bệnh viện dã chiến thu dung điều trị Covid 19 số 1” do Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức làm chủ đầu tư, không được Công ty TNHH Dịch vụ Tổng hợp MEDAZ Việt Nam (là đơn vị được chủ sở hữu sản phẩm ủy quyền phân phối sản phẩm ở Việt Nam) ủy quyền phân phối sản phẩm theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Thông tư 14/2020/TT-BYT của Bộ Y tế. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức;

- Đối với các gói thầu áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp: Nhà thầu Công ty TNHH TM Lê Bảo trúng thầu sản phẩm “Đầu nổi bảo vệ dùng trong chạy thận và Que thử khí máu E-Ca CCA-TS” thuộc Gói thầu Mua sắm trực tiếp vật tư y tế tiêu hao – hoá chất phòng chống dịch Covid-19 năm 2021 (đợt 4) do Bệnh viện Trưng Vương làm chủ đầu tư, Nhà thầu này không đáp ứng yêu cầu của HSYC

về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, nhưng Bệnh viện vẫn lựa chọn là đơn vị trúng thầu, vi phạm điểm b khoản 4 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện Trung Vương;

- Một số gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi hoặc mua sắm trực tiếp, HSDT/HSDX chưa thỏa mãn theo yêu cầu của HSMT/HSYC hoặc không làm rõ HSDT/HSDX nhưng chủ đầu tư vẫn lựa chọn trúng thầu. Điển hình là tại Bệnh viện Trung Vương: Gói thầu mua sắm trực tiếp vật tư y tế tiêu hao-hóa chất phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 (đợt 4), Công ty TNHH TM Lê Bảo là nhà thầu trúng thầu sản phẩm “Đầu nổi bảo vệ dùng trong chạy thận và Que thử khí máu E-Ca CCA-TS” ; hoặc không được ủy quyền phân phối sản phẩm theo quy định, như nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị Y tế Hoàng Ngân là đơn vị trúng gói thầu “Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm y tế phục vụ điều trị người bệnh tại bệnh viện dã chiến thu dung điều trị Covid-19 số 1” do Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức làm chủ đầu tư không được Công ty TNHH Dịch vụ Tổng hợp MEDAZ Việt Nam ủy quyền phân phối sản phẩm. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện Trung Vương.

- Tương tự, có một số chủ đầu tư mua sắm thuốc chữa bệnh lựa chọn nhà thầu không đủ năng lực, dẫn đến sau khi được lựa chọn trúng thầu, nhà thầu không có hàng hóa để cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời theo hợp đồng đã ký kết, như: Gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2020 - 2021 (lần 4) do Bệnh viện thành phố Thủ Đức làm chủ đầu tư có 03 nhà thầu không có đủ hàng cung cấp hàng hóa đối với 04 mặt hàng; Gói thầu thuốc Generic bổ sung năm 2020 - 2021 (lần 7) phục vụ điều trị bệnh nhân COVID-19 do Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố làm chủ đầu tư có 07 mặt hàng đã ký hợp đồng nhưng nhà thầu không có hàng cung cấp; Công ty Cổ phần Dược Vĩnh Phúc không có đủ thuốc Solezol, hoạt chất Esomeprazole để cung cấp kịp thời theo yêu cầu của Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới; Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị y tế Hoàng Đức không có đủ thuốc Heparin-Belmed để cung cấp kịp thời theo yêu cầu của Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố... Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện Thủ Đức, Giám đốc Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố và Giám đốc Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới.

5. Việc thương thảo, ký kết và thực hiện hợp đồng

Kết quả thanh tra cho thấy, còn một số tồn tại, hạn chế trong việc thương thảo, ký kết và thực hiện hợp đồng, cụ thể như:

- Về thương thảo hợp đồng: Nhiều gói thầu Chủ đầu tư không thực hiện việc thương thảo hợp đồng theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu thầu năm 2013, khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Một số trường hợp có thực hiện việc thương thảo hợp đồng nhưng thương thảo sơ sài, không đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Điển hình như: Bệnh viện Nhi Đồng 2 (có 43/43 gói thầu mua sắm sinh phẩm); Bệnh viện Nhi Đồng 1 (có 70/70 gói thầu mua sắm sinh phẩm, kit xét nghiệm) không thực hiện việc thương thảo hợp đồng theo quy định. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc các Bệnh viện: Nhi Đồng 1 và Nhi Đồng 2;

- Về bảo đảm thực hiện hợp đồng: Hầu hết các gói thầu chỉ định thầu theo quy trình rút gọn, chủ đầu tư không yêu cầu nhà thầu thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện hợp đồng theo Điều 66 Luật Đấu thầu 2013; khoản 3 Điều 64 Nghị định 63/2014/NĐ-CP. Mặc dù đa số các nhà thầu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết, nhưng bên cạnh đó có một số nhà thầu chậm hoặc không cung cấp hàng hóa theo cam kết nhưng do không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng nên chủ đầu tư không thể đưa ra biện pháp xử lý về kinh tế đối với nhà thầu vi phạm. Điển hình: Tại Bệnh viện PHCN-ĐTBNN có nhà thầu công ty TNHH Đông Nam Dược Nhị Thiên Đường và nhà thầu Công ty TNHH TM-DV-SX-XNK Sơn Thịnh. Tại Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức có nhà thầu Công ty TNHH Thiết bị y tế Hoàng Ngân. Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Bệnh viện PHCN-ĐTBNN và Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức.

6. Một số gói thầu qua thanh tra phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đấu thầu

Qua thanh tra đã phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đấu thầu tại một số gói thầu, cần phải xem xét, xử lý theo quy định. Cụ thể:

- Có 02 Gói thầu mua khẩu trang y tế, trang phục phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona theo Kế hoạch số 236/KH-TTKSBTTP ngày 10/02/2020 do HCDC làm chủ đầu tư, qua thanh tra đã phát hiện Chủ đầu tư xác định giá gói thầu trái với quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC, có dấu hiệu vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng (được quy định tại Điều 222 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với số tiền thiệt hại 6.320.000.000 đồng (Phụ lục số 04/KQTT đính kèm);

- Có 02 gói thầu mua sinh phẩm xét nghiệm do Bệnh viện PHCN-ĐTBNN làm chủ đầu tư, qua thanh tra đã phát hiện Chủ đầu tư có dấu hiệu thiếu trách nhiệm gây thiệt hại ngân sách nhà nước (Gói thầu “Mua khay thử xét nghiệm kháng nguyên virút Sars-CoV-2 phục vụ bệnh viện dã chiến thu dung điều trị Covid-19 số 06 Từ ngày 13/09/2021 đến ngày 20/09/2021”; Gói thầu “Mua khay thử xét nghiệm kháng nguyên virút Sars-CoV-2 phục vụ bệnh viện dã chiến thu dung điều trị Covid-19 số 06 từ ngày 21/9/2021 đến ngày 05/10/2021). Tuy nhiên, số tiền thiệt hại nhỏ, chưa đủ cơ sở để kiến nghị xử lý hình sự theo Điều 179 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; UBND Thành phố Hồ Chí Minh cần chỉ đạo xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân theo quy định;

- Có dấu hiệu nhà thầu Công ty BBA và nhà thầu Công ty BNC thông thầu, vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013 tại các gói thầu: Gói thầu “Mua sắm Bộ trang phục phòng chống dịch cấp 1 năm 2021 (07 món)”, Gói thầu “Mua sắm Bộ trang phục phòng chống dịch cấp 1 năm 2021-lần 2 (07 món)” do Bệnh viện Từ Dũ làm chủ đầu tư và Gói thầu “Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống và điều trị dịch Covid -19 lần 10 năm 2021 (04 món)” do Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố làm chủ đầu tư (Phụ lục số 05/KQTT đính kèm).

7. Một số gói thầu qua thanh tra phát hiện có dấu hiệu lợi dụng dịch bệnh để nâng giá bán cao bất thường

Qua thanh tra đã phát hiện một số gói thầu có dấu hiệu lợi dụng dịch bệnh, mua bán qua nhiều khâu trung gian để nâng giá bán cao bất thường, cần phải xem xét để xử lý theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Có 04 nhà thầu cung cấp một số loại trang thiết bị y tế thuộc các gói thầu do Sở Y tế làm chủ đầu tư, có giá trúng thầu cao bất thường so với giá vốn nhập khẩu (*Phụ lục số 02/KQTT đính kèm*). Điển hình là mặt hàng Máy X – quang di động DR (hãng Philip – Hà Lan sản xuất) do Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ kỹ thuật TNT trúng thầu thuộc Gói thầu số 03, kết quả xác minh cho thấy giá trúng thầu cao gấp 4,67 lần so với giá vốn nhập khẩu (bao gồm giá CIF và các loại thuế, phí khi nhập khẩu), với giá trị chênh lệch 18.999.530.000 đồng;

- Tương tự, một số gói thầu mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm và thuốc chữa bệnh Covid-19 có sự mua bán qua nhiều khâu trung gian, có chênh lệch lớn giữa giá trúng thầu với giá vốn nhập khẩu, hoặc giá bán của nhà sản xuất đối với hàng hóa sản xuất trong nước (*Phụ lục số 06/KQTT đính kèm*). Điển hình là một số Gói thầu:

+ Gói thầu “mua sắm Kit hoá chất dùng trong xét nghiệm Covid-19 bằng phương pháp PCR” do Bệnh viện Nhi Đồng 1 làm chủ đầu tư: sản phẩm Kit tách chiết acid nucleic Virus do QiaGen GmbH/Đức sản xuất, Công ty TNHH Thiết bị y tế Phương Đông là nhà thầu trúng thầu, có giá trúng thầu cao gấp 2,59 lần so với giá vốn nhập khẩu, với giá trị chênh lệch 6.696.444.000 đồng;

+ Gói thầu mua thuốc Generic điều trị bệnh nhân Covid-19 tại nhà (lần 1) do Bệnh viện Nhi Đồng 1 làm chủ đầu tư: Đối với mặt hàng thuốc Xelostad 10mg: Bệnh viện mua 300.000 viên của Công ty CP Gonsa với đơn giá 35.000 đồng/viên; tuy nhiên, Công ty CP Gonsa mua lại thuốc của Công ty TNHH GSPHARM với đơn giá 21.000 đồng/viên; thuốc do Công ty TNHH liên doanh Stellpharm - Chi nhánh 1 sản xuất; Công ty TNHH GSPHARM cũng là một đơn vị trung gian. Như vậy, chỉ tính một khâu trung gian mua, bán của Nhà thầu Công ty CP Gonsa, trong thời gian rất ngắn (05 ngày) số tiền chênh lệch do tăng giá là 4,2 tỷ đồng....;

+ Gói thầu mua sắm 20.000 test xét nghiệm chống dịch Covid-19 lần 1 theo hình thức chỉ định thầu rút gọn, Gói thầu mua sắm sinh phẩm – hoá chất xét nghiệm điều trị và phòng dịch năm 2021 theo hình thức chỉ định thầu rút gọn và Gói thầu mua sắm sinh phẩm – hoá chất xét nghiệm – hoá chất sát khuẩn và oxy y tế cho phòng chống dịch năm 2021 do Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới làm chủ đầu tư:

Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Kiến Đức là đơn vị trúng thầu và cung cấp: LightCycler 480 multi-well plate 96; Proteinase K, rec., PCR grade, solution; LC Multi RNA Virus Master, 200; LightMix Modular Wuhan CoV RdRP-gen; LightMix® SarbecoV E-gene plus EAV control. Các vật tư, hoá chất này do Hãng Roche Diagnostics International Ltd và Hãng Tib MolBiol, Đức sản xuất, Công ty TNHH Roche Việt Nam nhập khẩu, Công ty TNHH MTV

Vimedimex Bình Dương và Công ty TNHH DKSH Việt Nam bán cho Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Kiến Đức. Kết quả xác minh cho thấy: sản phẩm LC Multi RNA Virus Master 200, giá trúng thầu cao gấp 2,61 lần so với giá vốn nhập khẩu, với giá trị chênh lệch 4.482.801.000 đồng; sản phẩm LightMix Modular Wuhan CoV RdRP-gen, giá trúng thầu cao gấp 2,84 lần so với giá vốn nhập khẩu, với giá trị chênh lệch 1.025.270.000 đồng; sản phẩm LightMix SarbecoV E-gene plus EAV control, giá trúng thầu cao gấp 2,89 lần so với giá vốn nhập khẩu, với giá trị chênh lệch 14.880.083.000 đồng.

Do thời gian có hạn, Đoàn thanh tra của Thanh tra Chính phủ chỉ kiểm tra ngẫu nhiên một số gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư y tế, kit xét nghiệm, sinh phẩm và thuốc chữa bệnh Covid-19; qua thanh tra đã phát hiện một số vi phạm, thiếu sót như đã nêu trên. UBND Thành phố Hồ Chí Minh theo thẩm quyền cần chỉ đạo cơ quan chức năng tiếp tục kiểm tra, rà soát để xử lý theo quy định.

C. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh, Tổng Thanh tra Chính phủ đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh:

- Khẩn trương chỉ đạo các đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chấn chỉnh các tồn tại, khuyết điểm trong việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, thuốc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đã nêu ở phần kết luận;

- Theo thẩm quyền, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm quy định về lĩnh vực đấu thầu đã nêu ở phần kết luận;

- Chỉ đạo cơ quan chức năng thanh, kiểm tra việc quyết toán nguồn ngân sách nhà nước sử dụng để mua sắm; việc giao nhận và quản lý, sử dụng trang thiết bị, vật tư, kit xét nghiệm, sinh phẩm và thuốc chữa bệnh phục vụ phòng, chống Covid-19; tiếp tục kiểm tra, rà soát các gói thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư, kit xét nghiệm, sinh phẩm và thuốc chữa bệnh phục vụ phòng, chống Covid-19 để xem xét, xử lý theo quy định;

- Tổ chức kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan có sai sót, vi phạm đã được nêu ở phần kết luận.

2. Thanh tra Chính phủ:

- Chuyển hồ sơ 02 vụ việc có dấu hiệu thiếu trách nhiệm gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước (được quy định tại Điều 222 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh như đã nêu ở phần kết luận (Phụ lục số 04/KQTT đính kèm) đến Bộ Công an để điều tra, xử lý theo quy định;

- Chuyển thông tin các vụ việc: Có dấu hiệu vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng được quy định tại Điều 222 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Phụ lục số 05/KQTT đính kèm); các vụ việc có

dấu hiệu lợi dụng dịch bệnh để nâng giá bán cao bất thường như đã nêu ở phần kết luận (Phụ lục số 02/KQTT và Phụ lục số 06/KQTT đính kèm) đến Bộ Công an để xem xét, xử lý theo quy định.

Thanh tra Chính phủ đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 2117/KL-TTCP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ về việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin và thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh (thời kỳ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021)./. *W*

Nơi nhận: *W*

- Tổng TTCP (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Đặng Công Huân;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trung tâm thông tin, TTCP;
- Lưu: VT; Cục III; Đoàn TTr. **6**

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Đặng Công Huân

**MỘT SỐ LOẠI THIẾT BỊ QUA THANH TRA PHÁT HIỆN CÓ DẤU HIỆU LỢI DỤNG DỊCH BỆNH ĐỂ NÂNG GIÁ BÁN CAO BẤT THƯỜNG
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số TT	Nhà thầu	Tên thiết bị	Số lượng	Giá trị trúng thầu (đồng)	Giá trị nhập khẩu (đồng)	Phụ tùng mua trong nước (đồng)	Cộng giá vốn (đồng)	Chênh lệch (đồng)	Tỷ lệ chênh lệch
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Công ty TNHH thương mại và công nghệ kỹ thuật TNT	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	133	9.499.999.943	4.280.082.044		4.280.082.044	5.219.917.899	2,22
		Máy phá rung tim có tạo nhịp	5	796.666.665	200.796.980		200.796.980	595.869.685	3,97
		Máy X quang di động DR	9	24.171.428.565	4.834.808.168	337.090.905	5.171.899.073	18.999.529.492	4,67
2	Công ty TNHH Vật tư và trang thiết bị y tế Hà Thành	Máy X quang di động DR	4	10.628.571.428	2.393.820.694	2.260.000.000	4.653.820.694	5.974.750.734	2,28
3	Công ty Cổ phần kỹ thuật và thiết bị y tế Sài Gòn	Máy chạy thận nhân tạo	30	10.085.714.280	4.497.629.060		4.497.629.060	5.588.085.220	2,24
		Máy lọc máu liên tục	3	3.285.714.285	1.144.864.635		1.144.864.635	2.140.849.650	2,87
		Máy đo khí máu	5	1.561.904.760	738.506.200		738.506.200	823.398.560	2,11
		Máy truyền dịch	15	326.530.620	141.166.785		141.166.785	185.363.835	2,31
4	Công ty TNHH Quốc tế Việt Nam Ấn Độ	Đèn đặt nội khí quản có camera	25	2.142.857.150	565.074.525		565.074.525	1.577.782.625	3,79
	Cộng			62.499.387.696	18.796.749.091	2.597.090.905	21.393.839.996	41.105.547.700	2,92



**MỘT SỐ GÓI THẦU QUA THANH TRA PHÁT HIỆN CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU THẦU
GÂY THIẾT HẠI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo KLTĐ số 2117/KL-TTCT ngày 30/11/2022 của Thanh tra Chính phủ)

Phụ lục số 04/KQTT

STT	Chủ đầu tư	Tên gói thầu	Nhà thầu	Giá gói thầu	Số tiền vi phạm (Đồng)
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (HCDC)	Gói thầu mua khẩu trang y tế, trang phục chống dịch của Tổng Công ty Cổ phần Y tế Danameco cho công tác phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona	Tổng công ty Cổ phần Y tế Danameco	16.380.000.000	3.120.000.000
		Gói thầu mua khẩu trang y tế, trang phục chống dịch cho công tác phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona	Tổng công ty Cổ phần Y tế Danameco	18.000.000.000	3.200.000.000



MỘT SỐ GÓI THẦU QUA THANH TRA PHÁT HIỆN CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU THẦU

(Kèm theo KLTĐ số 2117/KL-TTCT ngày 30/11/2022 của Thanh tra Chính phủ)

Phụ lục số 05/KQTT

Stt	Chủ đầu tư	Tên gói thầu	Nhà thầu	Giá gói thầu	Ghi chú
1	Bệnh viện Từ Dũ	Mua sắm Bộ trang phục phòng chống dịch cấp 1 năm 2021 (07 món)	Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu BNC	992.250.000	Nhà thầu có dấu hiệu thông thầu, vi phạm khoản 3 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013
		Mua sắm Bộ trang phục phòng chống dịch cấp 1 năm 2021 - Lần 2” (07 món)	Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu BNC	992.250.000	Nhà thầu có dấu hiệu thông thầu, vi phạm khoản 3 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013
2	Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố	Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống và điều trị dịch Covid -19 lần 10 năm 2021 (04 món)	Công ty TNHH Thương mại và Xuất nhập khẩu BNC	1.810.000.000	Nhà thầu có dấu hiệu thông thầu, vi phạm khoản 3 Điều 89 Luật Đấu thầu năm 2013

MỘT SỐ GÓI THẦU MUA SẮM SINH PHẨM, THUỐC
QUA THANH TRA PHÁT HIỆN CÓ DẤU HIỆU LỢI DỤNG DỊCH BỆNH ĐỂ NÂNG GIÁ BÁN CAO BẤT THƯỜNG

(Kèm theo KLTT số 2117/KL-TTCT ngày 30/4/2022 của Thanh tra Chính phủ)

Phụ lục số 06/KQTT

STT	Chủ đầu tư	Tên gói thầu	Nhà thầu	Tên sản phẩm	Tỷ lệ chênh lệch (lần)	Chênh lệch bằng tiền (đồng)	Tổng số tiền chênh lệch (đồng)
1	BV Nhi Đồng 1	Mua sắm Kit hoá chất dùng trong xét nghiệm Covid-19 bằng phương pháp PCR	Công ty TNHH Thiết bị y tế Phương Đông	Kit Realtime PCR - Allplex Sars-CoV-2 Assay, code: RV10248X	2,52	6.696.444.000	7.562.328.000
				Kit tách chiết acid nucleic Virus	2,59	865.884.000	
		Mua sắm vật tư tiêu hao, hoá chất phục vụ cho xét nghiệm Realtime PCR	Công ty Thiết bị Y tế Thiên Nam	Kit tách chiết Virus RNA và DNA đồng thời	6,80	1.866.762.000	2.619.497.000
				Sản phẩm Filter-tip 50-1000µL dùng cho máy tự động	2,80	752.735.000	
		Mua thuốc Generic điều trị bệnh nhân Covid-19 tại nhà (lần 1)	Công ty Cổ phần Gonsa	Thuốc Xelostad 10mg	Chỉ tính 01 khâu trung gian	4.200.000.000	4.200.000.000
2	BV Nhi Đồng 2	Chỉ định thầu hoá chất y tế số 71 năm 2021	Công ty TNHH MTV TMDV Kỹ thuật Phú Minh	Kit tách chiết RNA tự động NX-48S Viral NA	2.05 - 2.2	1.155.168.000	1.155.168.000
		Gói thầu chỉ định thầu hoá chất y tế số 40 năm 2021	Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Kiến Đức (Cty TNHH Roche Việt Nam nhập khẩu)	Sản phẩm LMX SabecoV E-gene EVA contr_40-0776-96 do Tib MolBiol, Đức	2,89	1.242.618.000	1.740.024.000
				Sản phẩm LC Multiplex RNA Virus Master, 200	2,61	497.406.000	
3	BV Nhi Đồng Thành Phố	Gói thầu Mua sắm vật tư, hoá chất cho hệ thống PCR Cobas 6800 năm 2021	Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Kiến Đức (Cty TNHH Roche Việt Nam nhập khẩu)	Sản phẩm Cobas® Sars-CoV-2 Control Kit	2,83	173.818.000	1.389.946.000
				Sản phẩm Kit Cobas 6800/8800 Lys Reagent IVD	2,66	859.697.000	
				Sản phẩm Kit Cobas 6800/8800 MGP IVD	2,42	356.431.000	

Phụ lục số 06/KQTT

4	BV Nhiệt Đới	Gói thầu mua sắm 20.000 test xét nghiệm chống dịch Covid-19 lần 1; Gói thầu mua sắm sinh phẩm – hoá chất xét nghiệm điều trị và phòng dịch năm 2021; Gói thầu mua sắm sinh phẩm – hoá chất xét nghiệm – hoá chất sát khuẩn và oxy y tế cho phòng chống dịch năm 2021	Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Kiến Đức (Cty TNHH Roche Việt Nam nhập khẩu)	Sản phẩm LC Multi RNA Virus Master 200	2,61	4.482.801.000	20.388.154.000
				Sản phẩm LightMix Modular Wuhan CoV RdRP-gen	2,84	1.025.270.000	
				Sản phẩm LightMix SarbecoV E-gene plus EAV control	2,89	14.880.083.000	

